

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU**

Bản án số: 49/2021/HSST

Ngày: 26/05/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Xuân Hải.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: Trần Viết Ánh.

Ông: Nguyễn Khánh Yên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa, ông: Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 05 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2021/HSST, ngày 12 tháng 03 năm 2021 theo Thông báo đưa vụ án ra xét xử số: 03/2021/TB-TA, ngày 04 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

1. **Lò Văn T** - Tên gọi khác: Không - Giới tính: Nam - Sinh ngày 02/11/1997, tại xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản Cang, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Con ông: Lò Văn C, sinh năm 1968 và con bà Mào Thị L, sinh năm 1969; Vợ, con: Không; Tiền án; tiền sự: không; Nhân thân chưa bị xử lý; Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 29/12/2020 tại nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu - Có mặt tại phiên tòa.

2. **Người bị hại:** Chị Tao Thị Y - Sinh năm 1984 - Trú tại: Khu phố 8, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu - Vắng mặt.

3. **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông:**

- Chị: Nguyễn Thị K - Sinh năm 1965 - Trú tại: Khu phố 10, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu - Vắng mặt.

- Anh: Hoàng Mạnh C - Sinh năm 1987 - Trú tại: Khu phố 07, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu - Vắng mặt.

- Anh: Lý Văn T - Sinh năm 1979 - Trú tại: Khu phố 11, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu - Vắng mặt.

- Anh: Vũ Văn M - Sinh năm 1993 - Trú tại: Khu phố 02, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu - Vắng mặt.

- Chị: Lò Thị Q - Sinh năm 1984 - Trú tại: Bản Nà Hẻ, xã Bum Nưa, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu - Vắng mặt.

4. **Người làm chứng:** Anh Lò Văn C - Sinh năm 1984 - Trú tại: Khu phố 01, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu - Vắng mặt.

5. **Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn T:** Bà Trần Thị Bích Ngọc - Luật sư ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý với trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào trưa ngày 12/11/2020, Lò Văn Thạch để ý thấy chị Tao Thị Y ở khu phố 11 thị trấn Mường Tè vắng nhà nên nảy sinh ý định đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài, T đi ra phía sau nhà chị Lý Thị V (là hàng xóm của chị Y) rồi trèo qua hàng rào, tiến lại gần cửa bếp dùng chân đạp phá cửa đi vào trong nhà, khi vào đến phòng khách T quan sát một lượt rồi tiếp tục đi vào phòng ngủ lấy trộm: 01 (Một) máy tính bảng nhãn hiệu Ipad Air2 màu trắng; 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đồng đang để trong tủ và 01 (Một) túi sách màu đỏ, sau đó T quay ra phòng khách lấy trộm 01 (Một) máy in nhãn hiệu Canon LBP6030W màu trắng; 01 (Một) chiếc túi vải viền đỏ màu trắng; 01 (Một) nồi cơm điện màu nâu, rồi quay lại gian bếp lấy thêm 02 (Hai) bộ cốc thủy tinh, lấy xong T khép cửa bếp lại rồi theo lối cũ đi ra ngoài. T mang toàn bộ số tài sản trên đi đến nhà Lò Văn C ở khu phố 01 thị trấn Mường Tè để gửi nhờ. C hỏi “*Mày lấy số đồ dùng này ở đâu*” T trả lời “*Thu ở nhà thằng T con Thủy N nó nợ tiền không trả*”. Sau đó T nhờ C chở đến quán sửa điện thoại của anh Vũ Văn M ở khu phố 02 thị trấn Mường Tè để phá mật khẩu chiếc máy tính bảng nhãn hiệu Ipad Air2 nhưng do giá phá khóa phải mất 600.000 đồng nên T đã bán cho M với giá 1.000.000 đồng, lấy tiền xong T đưa cho C 300.000 đồng bảo C đi mua thức ăn. Đến ngày 06/11/2020 T lấy chiếc máy in nhãn hiệu Canon LBP6030W màu trắng đem bán cho chị Lò Thị Q ở bản Nà Hẻ, xã Bum Nưa, huyện Mường Tè với giá 400.000 đồng. Đến ngày 19/11/2020 vào khoảng 16 giờ T mượn xe đạp của C đi đến nhà chị Y tiếp tục theo lối cũ đi vào trong nhà lấy trộm: 01 (Một) tivi nhãn hiệu TOSHIBA 21 inch; 01 (Một) bộ phát Wifi; 01 (Một) đầu thu MyTV; 01 (Một) chăn bông đựng sẵn trong túi nhãn hiệu MIROTA; 01 (Một) Vali kéo màu xám; 01 (Một) ấm siêu tốc màu đỏ; 01 (Một) cái quạt điện; 01 (Một) túi vải màu hồng và 04 (Bốn) gam giấy A4, rồi chở toàn bộ số đồ vật trên đến nhà C để gửi nhờ, khi đó C có hỏi “*Thạch lấy số tài sản trên ở đâu*” T trả lời “*Có chị giáo viên họ hàng không dùng nên đưa cho dùng*” rồi T mang chăn bông bán cho chị Nguyễn Thị K ở khu phố 10, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè với giá 150.000 đồng. Sau đó T lấy 01 (Một) nồi cơm điện màu nâu; 01 (Một) bộ cốc thủy tinh; 01 (Một) cái quạt điện đi đến vòng xuyên đầu cầu rẽ vào khu phố 11, thị trấn Mường Tè thì gặp một người đàn ông mua sắt vụn, T bán 01 (Một) nồi cơm điện màu nâu; 01 (Một) bộ cốc thủy tinh; 01 (Một) cái quạt điện cho người đàn ông này với giá 200.000 đồng, sau đó T quay về nhà C nhờ C chở đến quán Phôtô

của anh Hoàng Mạnh C ở khu phố 07, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè bán cho anh C 04 (Bốn) gam giấy A4 với giá 130.000 đồng.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày 19/11/2020, T nhờ C chở T đem 01 (Một) chiếc Tivi nhãn hiệu TOSHIBA 21 inch; 01 (Một) bộ phát Wifi; 01 (Một) đầu thu MyTV đến nhà anh Lý Văn T ở khu phố 11, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè để hỏi bán nhưng anh Lý Văn T không mua nên T đã cầm cố số tài sản trên cho anh Lý Văn T với giá 300.000 đồng, sau đó T đưa cho C số tiền 50.000 đồng. Còn lại 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đồng T đem bán cho một người đàn ông ở khu vực bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn với giá 400.000 đồng.

Ngày 23/11/2020 chị Tao Thị Y làm đơn trình báo về việc nhà chị bị mất tài sản, theo nguồn tin của hàng xóm là chị Lý Thị V nghi là Lò Văn T trộm cắp đến Công an thị trấn huyện Mường Tè, ngày 24/11/2020 Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Mường Tè yêu cầu Lò Văn T đến để làm việc, tại cơ quan điều tra Lò Văn T đã thừa nhận hành vi trộm cắp toàn bộ số tài sản trên tại nhà của chị Tao Thị Y.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 19/KL-HĐ-ĐGTS ngày 10/12/2020 của hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Mường Tè kết luận:

- 01 (Một) máy tính bảng nhãn hiệu Ipad Air2 màu trắng; 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đồng ; 01 (Một) túi sách màu đỏ; 01 (Một) máy in nhãn hiệu Canon LBP6030W màu trắng; 01 (Một) chiếc túi vải viền đỏ màu trắng; 01 (Một) nồi cơm điện màu nâu; 02 (Hai) bộ cốc thủy tinh bị trộm cắp của chị Tao Thị Y ngày 12/11/2020 có tổng giá trị 8.680.000 đồng.

- 01 (Một) tivi nhãn hiệu TOSHIBA 21 inch; 01 (Một) bộ phát Wifi; 01 (Một) đầu thu MyTV; 01 (Một) chăn bông đựng sẵn trong túi nhãn hiệu MIROTA; 01 (Một) Vali kéo màu xám; 01 (Một) ấm siêu tốc màu đỏ; 01 (Một) cái quạt điện; 01 (Một) túi vải màu hồng và 04 (Bốn) gam giấy A4 bị trộm cắp của chị Tao Thị Y ngày 19/11/2020 có tổng giá trị 2.550.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản của hai lần T đã trộm cắp như trên của chị Tao Thị Y là 11.230.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 13/CT-VKS-MT, ngày 10 tháng 03 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố Lò Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, tại phiên tòa hôm nay vì đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử. Tuyên bố Lò Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Lò Văn T từ: 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Về tổng hợp hình phạt của nhiều bản án: Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ khoản 1 Điều 55, khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt theo quy định.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

- Biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Không.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lò Văn T phải bồi thường số tiền 400.000 đồng cho chị Lò Thị Q - Trú tại: Bản Nà Hẻ, xã Bum Nưa, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu và 300.000 đồng cho anh Lý Văn T - Trú tại: Khu phố 11, thị trấn, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, người bào chữa cho bị cáo sau khi phân tích tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo. Người bào chữa đồng ý với đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Xử lý vật chứng; Trách nhiệm dân sự; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo (Vì gia đình đình bố mẹ bị cáo là hộ nghèo ở xã Mường Mô, bố bị cáo là người khuyết tật) và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Lò Văn T được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì bổ sung, đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa, sau khi tranh luận kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm về mức hình phạt như đã đề nghị.

Quá trình điều tra và tại phiên Tòa việc bị cáo khai là hoàn toàn khách quan, thừa nhận hành vi phạm tội của mình là đúng sự thật, bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, nhất trí với bản luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận.

- *Lần thứ nhất:* Vào trưa ngày 12/11/2020, Lò Văn T đã có hành vi trộm cắp: 01 (Một) máy tính bảng nhãn hiệu Ipad Air2 màu trắng; 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đồng đang để trong tủ; 01 (Một) túi sách màu đỏ; 01 (Một) máy in nhãn hiệu Canon LBP6030W màu trắng; 01 (Một) chiếc túi vải viền đỏ màu trắng; 01 (Một) nồi con điện màu nâu; 02 (Hai) bộ cốc thủy tinh của chị Tao Thị Y có tổng giá trị là 8.680.000 đồng.

- *Lần thứ hai:* Vào trưa ngày 19/11/2020, Lò Văn T đã có hành vi trộm cắp: 01 (Một) tivi nhãn hiệu TOSHIBA 21 inch; 01 (Một) bộ phát Wifi; 01 (Một) đầu

thu MyTV; 01 (Một) chăn bông đựng sẵn trong túi nhãn hiệu MIROTA; 01 (Một) Vali kéo màu xám; 01 (Một) ấm siêu tốc màu đỏ; 01 (Một) cái quạt điện; 01 (Một) túi vải màu hồng và 04 (Bốn) gam giấy A4 của chị Tao Thị Y có tổng giá trị là 2.550.000 đồng.

Như vậy Lò Văn T phải chịu trách nhiệm về hành vi hai lần trộm cắp tài sản với tổng giá trị là 11.230.000 đồng, mục đích là bán lấy tiền để tiêu xài cá nhân.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội " Trộm cắp tài sản" vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo Lò Văn T đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật nhà nước ta bảo vệ, làm ảnh hưởng tới trật tự, an ninh và an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân tại địa phương. Vì vậy xét thấy cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[3]. Đề nghị của kiểm sát viên, người bào chữa về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[4]. Về tình tiết tăng nặng bị cáo Lò Văn T có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự "*Phạm tội 02 lần*".

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/Bộ luật hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*". Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do người bào chữa đề nghị, nhận thấy trong hồ sơ vụ án không có tài liệu về lý lịch, nhân thân để chứng minh bị cáo có đủ căn cứ, điều kiện được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo.

[6]. Về nhân thân: Bị cáo Lò Văn T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ được bố mẹ nuôi cho ăn học đến lớp 9/12, rồi ở nhà làm nghề tự do, do lười lao động, vào ngày 29/12/2020 bị Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu bắt tạm giam về hành vi vi phạm pháp luật "Trộm cắp tài sản", đến ngày 20/04/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" chỉ vì mục đích tư lợi của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

[7]. Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, vì điều kiện hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo làm nghề lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về bồi thường dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố đã xác định được chị Lò Thị Q là những người đã mua tài sản do Lò Văn T trộm cắp và anh Lý Văn T là người đã cho Lò Văn T cầm cố tài sản trộm cắp, chị Q và anh T đều có yêu cầu bị cáo Lò Văn T phải bồi thường về dân sự cho mình, xét thấy: Yêu cầu của chị Q và anh T là có cơ sở và tại phiên Tòa bị cáo cũng thừa nhận và nhất trí bồi thường. Do vậy Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

- Buộc bị cáo Lò Văn T phải bồi thường số tiền 400.000 đồng cho chị Lò Thị Q - Trú tại: Bản Nà Hẻ, xã Bum Nưa, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Buộc bị cáo Lò Văn T phải bồi thường số tiền 300.000 đồng cho anh Lý Văn T - Trú tại: Khu phố 11, thị trấn, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đối với người bị hại chị Tao Thị Y, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử không yêu cầu gì về mặt dân sự đối với bị cáo Lò Văn T. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị K; Anh Hoàng Mạnh C và anh Vũ Văn M, không yêu cầu gì về mặt dân sự đối với Lò Văn T. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9]. Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Tè đã ra quyết định số: 06/QĐXLVC-CA, ngày 25/02/2021 về việc “Trả lại tài sản đồ vật bị Lò Văn T trộm cắp” cho chị Tao Thị Y theo quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tại (*Bút lục số 77*) tổng 12 khoản, chị Y đã công nhận đúng, ký tên và nhận lại đủ tài sản. Đối với những tài sản bị trộm cắp: 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đồng; 01 (Một) bộ cốc thủy tinh; 01 (Một) cái quạt điện; 01 (Một) nồi cơm điện màu nâu, mà Lò Văn T đã bán cho hai người đàn ông lạ mặt, chị Y không có ý kiến, yêu cầu, đề nghị gì. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10]. Đối với chị Nguyễn Thị K; Anh Hoàng Mạnh C, anh Vũ Văn M, chị Lò Thị Q, là những người đã mua tài sản do Lò Văn T trộm cắp và anh Lý Văn T là người đã cho Lò Văn T cầm cố tài sản trộm cắp. Quá trình điều tra đã xác định những người này không biết số tài sản trên là tài sản do Lò Văn T trộm cắp mà có, xét thấy hành vi của chị K, anh C, anh M, anh T, chị Q không cấu thành tội phạm, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Tè không khởi tố, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè không truy tố. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11]. Đối với Lò Văn C là người đã cho bị cáo Lò Văn T để nhờ tài sản trộm cắp tại nhà mình và trực tiếp chở T đi bán những tài sản này. Quá trình điều tra, truy tố đã xác định C không biết số tài sản trên là tài sản do T trộm cắp mà có, T cũng không nói cho C biết việc đã trộm cắp tài sản của chị Tao Thị Y, xét thấy hành vi anh Lò Văn C không cấu thành tội phạm, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Tè, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè không có

căn cứ để xem xét trách nhiệm của Lò Văn C. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12]. Đối với người đàn ông đã mua 01(Một) nồi cơm điện; 01 (Một) bộ cốc thủy tinh tại khu vực vòng xoay đầu cầu rẽ vào khu phố 11, thị trấn Mường Tè và một người đàn ông lạ mặt đã mua 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đồng ở bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Quá trình điều tra, truy tố không xác định được hai người đàn ông này là ai, trong hồ sơ ngoài lời khai của duy nhất của bị cáo Lò Văn T, không có tài liệu khác để chứng minh nên không đủ cơ sở để làm rõ. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[13]. Về án phí hình sự: Căn cứ Điều 3, Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, xét đề nghị của người bào chữa về miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là chưa đủ cơ sở. Do vậy hội đồng xét xử Áp dụng khoản 2 Điều 135/Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lò Văn T phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000 đồng.

[14]. Về tổng hợp hình phạt của các bản án: Tại bản án số: 15/2021/HSST, ngày 20/04/2021 của Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Bị cáo Lò Văn T bị xử phạt 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”. Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55, khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của các bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ Điều 38; Điều 50, khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm a khoản 1 Điều 55, khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn T: 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

- Tổng hợp hình phạt của các bản án. tại bản án số: 15/2021/HSST, ngày 20/04/2021 của Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu bị cáo Lò Văn T bị xử phạt 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo Lò Văn T phải chấp hành hình phạt chung của các bản án là 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng tù + 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng tù = 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 29/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Không.

3. Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc bị cáo Lò Văn T phải bồi thường số tiền 400.000 đồng cho chị Lò Thị Q - Trú tại: Bản Nà Hẻ, xã Bum Nưa, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Buộc bị cáo Lò Văn T phải bồi thường số tiền 300.000 đồng cho anh Lý Văn T - Trú tại: Khu phố 11, thị trấn, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135/Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Lò Văn T phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000 đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện M.Tè;
- Công an huyện M.Tè;
- Chi cục THADS huyện M.Tè;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lò Xuân Hải